

Số: *09* /2022/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày *08* tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định cụ thể bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng chống thiên tai, giao thông, điện lực, công trình hạ tầng kỹ thuật khác và tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Phòng chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 07/6/2021;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác

khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 23 /TTr-SNN ngày 16/02/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định cụ thể bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng chống thiên tai, giao thông, điện lực và công trình hạ tầng kỹ thuật khác và tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

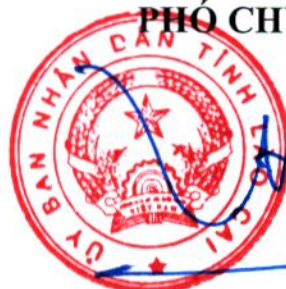
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 3 năm 2022.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã/phường/thị trấn và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng công trình trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ NN và PTNT;
- TT: Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh;
- Tổng cục Phòng, chống thiên tai;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư Pháp;
- Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh;
- TT: HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Như Điều 3 QĐ;
- Sở Tư pháp;
- Công báo tỉnh;
- Báo Lào Cai, Đài PT-TH tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, BBT, TH4, NLN1,2,3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Quốc Khánh



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Cụ thể bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực và công trình hạ tầng kỹ thuật khác và tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Lào Cai

(Kèm theo Quyết định số 09 /2022/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định cụ thể về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực và công trình hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh;

Quy định tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có các hoạt động liên quan đến công tác bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực và công trình hạ tầng kỹ thuật khác hoặc công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Nguyên tắc bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực và công trình hạ tầng kỹ thuật khác hoặc công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân

1. Tuân thủ các nguyên tắc cơ bản trong phòng, chống thiên tai được quy định tại Điều 4 Luật phòng, chống thiên tai và nguyên tắc bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai được quy định tại Điều 4 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Tuân thủ các quy định về bảo trì, duy tu bảo dưỡng, sửa chữa công trình.

3. Phát hiện và xử lý kịp thời, hiệu quả sự cố công trình và các hoạt động gia tăng rủi ro thiên tai.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ BẢO ĐẢM YÊU CẦU PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI TRONG QUẢN LÝ, VẬN HÀNH, SỬ DỤNG CÁC KHU KHAI THÁC KHOÁNG SẢN VÀ KHU KHAI THÁC TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN KHÁC; KHU ĐÔ THỊ; ĐIỂM DU LỊCH, KHU DU LỊCH; KHU CÔNG NGHIỆP; ĐIỂM DÂN CƯ NÔNG THÔN; CÔNG TRÌNH PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI, GIAO THÔNG, ĐIỆN LỰC VÀ CÔNG TRÌNH HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHÁC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Điều 4. Nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý vận hành, sử dụng khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực và công trình hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh

1. Tập đoàn/công ty/doanh nghiệp quản lý, vận hành và sử dụng (chủ quản lý) phải quyết định thành lập hoặc kiện toàn Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cho từng khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp.

2. Hàng năm phải rà soát, xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ; xây dựng kế hoạch hướng dẫn, phổ biến, huấn luyện, diễn tập kỹ năng ứng phó với sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cho cán bộ, công nhân, người lao động và cộng đồng để nâng cao khả năng ứng phó tại chỗ.

Đối với các Tập đoàn/công ty/doanh nghiệp quản lý, vận hành, sử dụng khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp phải tổ chức diễn tập kỹ năng ứng phó với sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cho cán bộ, công nhân, người lao động và cộng đồng ít nhất 01 lần/năm.

3. Cung cấp đầy đủ dụng cụ, trang thiết bị, thông tin liên lạc, bảo hộ đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cho từng thành viên Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được thành lập theo các Điều 27, 28, 29, 30 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ.

4. Quan trắc, theo dõi, giám sát an toàn công trình, khu vực chịu tác động khi vận hành công trình và thiên tai ảnh hưởng đến an toàn công trình.

a) Thực hiện thường xuyên việc quan trắc, theo dõi, giám sát công trình, vận hành công trình và khu vực chịu tác động do vận hành công trình, chú trọng các khu vực trọng điểm xung yếu của công trình, hạng mục công trình, khu vực có nguy cơ cao gia tăng rủi ro thiên tai khi vận hành công trình;

b) Thực hiện quan trắc, theo dõi diễn biến thiên tai ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn công trình, hạng mục công trình.

5. Kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình, mức độ ổn định công trình hoặc hạng mục công trình liên quan đến phòng, chống thiên tai và khu vực chịu tác động khi vận hành công trình.

a) Kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kỳ về hiện trạng, mức độ ổn định theo cấp độ rủi ro thiên tai đối với công trình hoặc hạng mục công trình;

b) Kiểm tra, đánh giá đột xuất hiện trạng công trình, mức độ ổn định theo cấp độ rủi ro thiên tai đối với công trình, hạng mục công trình ngay sau khi có cảnh báo thiên tai hoặc kết thúc đợt thiên tai.

6. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro; đảm bảo an toàn công trình, hạng mục công trình trước sự cố, thiên tai.

7. Thực hiện kiểm định an toàn công trình, hạng mục công trình theo quy định hiện hành.

8. Quá trình thực hiện vận hành phải được ghi chép đầy đủ vào nhật ký vận hành công trình và được kiểm tra, giám sát.

9. Cấm biển hạn chế tải trọng đối với các cầu, ngầm tràn đã bị hư hỏng, xuống cấp và biển cảnh báo đối với khu vực thường xuyên sụt lở đất đá, ngập lụt; có phương án bảo vệ người và tài sản trong trường hợp thiên tai xảy ra.

10. Thực hiện các quy định chung theo Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27/10/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác.

Điều 5. Nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý vận hành và sử dụng đối với công trình: đập, hồ chứa; kè sông, suối, chống sụt lở đất đá

Thực hiện theo quy định tại Chương III Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27/10/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định bảo đảm yêu cầu phòng,

chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác.

Chương III

QUY ĐỊNH TIÊU CHÍ BẢO ĐẢM YÊU CẦU PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI ĐỐI VỚI CÔNG TRÌNH, NHÀ Ở THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Điều 6. Nội dung tiêu chí

1. Tuyệt đối tuân thủ phương án sắp xếp dân cư ra khỏi vùng thiên tai nguy hiểm được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Phải có phương án gia cố, giằng chống đảm bảo an toàn nhà ở trước mùa mưa bão; đối với các công trình, nhà ở sử dụng mái tôn, mái fibro xi măng, trần nhựa, cửa kính, công trình gắn panô, biển quảng cáo, bồn chứa nước trên cao phải được kiểm tra, rà soát (01 lần ngay sau khi nhận được thông tin dự báo nguy cơ xảy ra thiên tai, 01 lần sau khi thiên tai kết thúc) và chủ động các biện pháp sửa chữa, gia cường.

3. Không xây dựng công trình, nhà ở tại các khu vực có nguy cơ xảy ra sạt lở, lũ quét và phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, hành lang đường giao thông, sông, suối... (khu vực lòng, ven sông, suối; khu vực có địa hình, địa chất không an toàn đã được cơ quan có thẩm quyền xác định, khuyến cáo).

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp

1. Tổ chức thực hiện nội dung bảo đảm yêu cầu phòng chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình trên địa bàn.

2. Thông tin, truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức về phòng chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình.

3. Tổ chức phê duyệt, công bố và triển khai thực hiện các phương án, kế hoạch phòng chống thiên tai theo thẩm quyền.

4. Tổ chức kiểm tra, đánh giá theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nội dung bảo đảm yêu cầu phòng chống thiên tai đối với công trình.

5. Kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền các vi phạm đảm bảo yêu cầu phòng chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình thuộc phạm vi quản lý.

Điều 8. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành

1. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định đảm bảo an toàn phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình.

2. Tổ chức thẩm định, phê duyệt hoặc trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt các phương án, kế hoạch đảm bảo phòng chống thiên tai theo quy định.

3. Tổ chức kiểm tra, đánh giá theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nội dung bảo đảm yêu cầu phòng chống thiên tai đối với công trình.

4. Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý kịp thời các tình huống ảnh hưởng đến an toàn công trình khi có yêu cầu và xử lý các hành vi vi phạm về đảm bảo yêu cầu phòng chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình thuộc phạm vi quản lý.

5. Đưa các nội dung yêu cầu và tiêu chí bảo đảm phòng, chống thiên tai vào nội dung cấp phép cho các hoạt động xây dựng theo chức năng, nhiệm vụ chuyên ngành.

6. Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước khác có liên quan về bảo đảm yêu cầu phòng chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình thuộc phạm vi quản lý.

Điều 9. Trách nhiệm của Ban chỉ huy PCTT và TKCN các cấp

Tổ chức các hoạt động kiểm tra đột xuất nội dung bảo đảm yêu cầu phòng chống thiên tai nhằm đôn đốc và chấn chỉnh kịp thời các thiếu sót, vi phạm để tăng cường hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về phòng, chống, thiên tai.

Điều 10. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân

1. Tổ chức thực hiện các nội dung quy định về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai theo quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý, vận hành và sử dụng khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực và công trình hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh: Thực hiện chế độ báo cáo việc kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình, mức độ ổn định công trình hoặc hạng mục công trình theo quy định, gửi về cơ quan quản lý chuyên ngành và Ủy ban nhân dân cấp trực tiếp quản lý theo thời gian trước ngày 15 tháng 4 hàng năm.

3. Khi phát hiện các hoạt động, hành vi và sự cố công trình có thể ảnh hưởng đến an toàn công trình và hoạt động phòng chống thiên tai đối với công trình, phải kịp thời thông tin, báo cáo cho các đơn vị có liên quan và cơ quan chủ quản để xử lý, khắc phục. Trường hợp các hoạt động, hành vi và sự cố xảy ra nghiêm trọng mà cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý không xử lý được hoặc việc phối hợp xử lý chưa đạt yêu cầu thì báo cáo Ủy ban nhân dân cấp trực tiếp để được hỗ trợ.

4. Chấp hành việc kiểm tra, giám sát, xử lý của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trong việc thực hiện trách nhiệm của mình về các nội dung bảo đảm yêu cầu phòng chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình.

Điều 11. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh những vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.